

Gò Vấp, ngày 02 tháng 4 năm 2024

Số: 114/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25/3/2024, các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 565/2023/TLST-DS ngày 17/10/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A

Trụ sở: quận 3, TPHCM

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Trung A; Địa chỉ: Ngân hàng A, chi nhánh Bình Thạnh – PGD Phan Văn Trị, quận Bình Thạnh, TPHCM; Văn bản ủy quyền số 2108/2023/GUQ-PGDPVT ngày 21/8/2023.

Các bị đơn:

1/ Ông Đặng Tiến P, sinh năm 1977

2/ Bà Nguyễn Thị Hoa T, sinh năm 1977

Địa chỉ: quận Gò Vấp, TPHCM

Cư trú: quận Gò Vấp, TPHCM

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ thanh toán:

Bà Nguyễn Thị Hoa T và ông Đặng Tiến P có nghĩa vụ thanh toán dư nợ vốn và lãi tính đến ngày 24/3/2024 cho Ngân hàng A số tiền 2.368.784.837 đồng (hai tỷ, ba trăm sáu mươi tám triệu, bảy trăm tám mươi bốn ngàn, tám trăm ba mươi

bảy đồng), trong thời hạn 30 ngày, hạn cuối cùng là ngày 30/4/2024.

- Bà Nguyễn Thị Hoa T và ông Đặng Tiến P còn phải tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận tính từ ngày 25/3/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Theo Hợp đồng tín dụng số 202226668936 với Sacombank ngày 08/6/2022; Giấy nhận nợ số LD2216000362 ngày 09/6/2022 và giấy nhận nợ số LD2216000351 ngày 09/6/2022.

2.2 Về tài sản thế chấp:

- Trường hợp bà Nguyễn Thị Hoa T và ông Đặng Tiến P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì phát mãi tài sản thế chấp để thi hành án; Là bất động sản tại thửa đất số 514, tờ bản đồ số 67, địa chỉ ...quận Gò Vấp, TPHCM (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CC255299, số vào sổ cấp GCN: CS04581 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/12/2015), theo Hợp đồng thế chấp số 7148 ngày 08/6/2022, đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Gò Vấp ngày 09/6/2022.

- Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm mà không đủ thanh toán nợ gốc, lãi và các chi phí khác liên quan thì ông Đặng Tiến P và bà Nguyễn Thị Hoa T có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản nợ.

- Trường hợp bà Nguyễn Thị Hoa T và ông Đặng Tiến P thanh toán đầy đủ nợ cho Ngân hàng A, thì Ngân hàng A, chi nhánh Bình Thạnh – PGD Phan Văn Trị có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyễn Thị Hoa T và ông Đặng Tiến P toàn bộ bản chính hồ sơ thế chấp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng thế chấp.

Hợp đồng thế chấp số 7148 ngày 08/6/2022 giữa Ngân hàng A, chi nhánh Bình Thạnh – PGD Phan Văn Trị với bà Nguyễn Thị Hoa T và ông Đặng Tiến P chấm dứt hiệu lực khi bà Nguyễn Thị Hoa T và ông Đặng Tiến P thanh toán xong nợ.

Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ Văn phòng đăng ký đất đai quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh để xóa đăng ký thế chấp.

2.3 Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Hoa T và ông Đặng Tiến P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 39.687.848 đồng (*ba mươi chín triệu, sáu trăm tám mươi bảy ngàn, tám trăm bốn mươi tám đồng*).

- Hoàn tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn là Ngân hàng A số tiền 37.105.446 đồng (*ba mươi bảy triệu, một trăm lẻ năm ngàn, bốn trăm bốn mươi sáu đồng*) theo biên lai thu số AA/2023/0012533 ngày 13/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành

án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND QGV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tứ Nhị